

Số: 1557/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Khí tượng thủy văn, Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tài nguyên nước*



thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1239/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2863/TTr-STNMT ngày 27 tháng 6 năm 2023.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **03 (Ba)** thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long được công bố tại Quyết định số 2473/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

**Điều 2.** Phê duyệt sửa đổi, bổ sung **06 (Sáu)** quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi **03 (Ba)** quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2473/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2020;

2. Sửa đổi **02 (Hai)** quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

3. Sửa đổi **01 (Một)** quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

**Điều 3.** Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Công khai đầy đủ danh mục, nội dung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Căn cứ cách thức thực hiện của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường lập danh sách đăng ký tài khoản công chức, viên chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại quy trình này, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để thiết lập cấu hình điện tử trong thời hạn **chậm nhất là 05 ngày làm việc**, kể từ ngày Quyết định

này có hiệu lực thi hành.

- Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh trong thời hạn **chậm nhất là 10 ngày làm việc**, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

- Tổ chức thực hiện đúng nội dung thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- TTPVHCC, P. KTNV;
- Lưu: VT, 1.12.16.



**Lữ Quang Ngời**



**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH VĨNH LONG**  
*(Kèm theo Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí	Căn cứ pháp lý	Phê duyệt quy trình nội bộ
<b>LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN<sup>1</sup></b>							
1	1.000987.000.00.00.H61	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh)	<i>17 (Mười bảy) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định</i>	Tổ chức, cá nhân nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long ( <a href="http://dichvucong.vinhlong.gov.vn">http://dichvucong.vinhlong.gov.vn</a> ) hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: Số 12C, Đường Hoàng Thái Hiếu, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long).	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa	<i>Chi tiết tại Phụ lục II</i>

<sup>1</sup> Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

						<i>đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</i>	
2	1.000970.000.00.H61	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh)	<b>17 (Mười bảy) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định</b>	Tổ chức, cá nhân nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long ( <a href="http://dichvucong.vinhlong.gov.vn">http://dichvucong.vinhlong.gov.vn</a> ) hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: Số 12C, Đường Hoàng Thái Hiếu, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long).	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; - <i>Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</i>	<i>Chi tiết tại Phụ lục II</i>
3	1.000943.000.00.H61	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp	<b>05 (Năm) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định</b>	Tổ chức, cá nhân nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long ( <a href="http://dichvucong.vinhlo">http://dichvucong.vinhlo</a>	Không	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định	<i>Chi tiết tại Phụ lục II</i>

		tinh)		<p>ng.gov.vn) hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: Số 12C, Đường Hoàng Thái Hiếu, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long).</p>		<p>chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;  - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;  - <i>Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</i></p>	
--	--	-------	--	--	--	--	--



## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

#### 1. Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.000987.000.00.00.H61)

##### a) Trình tự thực hiện:

###### \* Bước 1: Nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (<https://dichvucong.vinhlong.gov.vn>) hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: Số 12C, Đường Hoàng Thái Hiếu, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long).

###### \* Bước 2: Kiểm tra hồ sơ

*Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân xin phép để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.*

###### \* Bước 3: Thẩm định hồ sơ và cấp phép

*Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc.*

*Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép thì cơ quan thẩm định hồ sơ trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết lý do.*

###### \* Bước 4: Trả kết quả

Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo địa chỉ nộp hồ sơ ban đầu hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, cụ thể:

- Khi đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, người nhận phải xuất trình Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (đối với trường hợp nộp trực tiếp) hoặc Căn cước công dân hoặc hộ chiếu (đối với trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính công ích).

+ Công chức, viên chức trả kết quả kiểm tra lại kết quả giải quyết thủ tục hành chính và trao cho người nhận.

+ Người nhận kết quả phải kiểm tra lại kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nếu phát hiện có sai sót hoặc không đúng thì yêu cầu chỉnh lại cho đúng.

Đối với hồ sơ giải quyết trước thời hạn trả kết quả: Công chức, viên chức liên hệ để cá nhân, tổ chức nhận kết quả.

- Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ



đến 17 giờ từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (Trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến (Dịch vụ công trực tuyến một phần).

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Hồ sơ cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo đối với tổ chức:

(1) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 2 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ (01 bản chính);

(2) 01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính: Quyết định thành lập tổ chức (không áp dụng đối với các công ty, doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký kinh doanh);

(3) 01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc 01 bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính: Văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động của đội ngũ nhân viên;

(4) Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo theo Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ (01 bản chính);

(5) Bản khai kinh nghiệm công tác của nhân viên tham gia dự báo, cảnh báo, có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý nhân sự nơi đã từng làm việc (01 bản chính).

+ Hồ sơ cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo đối với cá nhân:

(1) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ (01 bản chính);

(2) 01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc 01 bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính: Văn bằng, chứng chỉ đào tạo chuyên ngành phù hợp với nội dung xin cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo;

(3) Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo theo Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ (01 bản chính);

(4) Bản khai kinh nghiệm công tác, có xác nhận của cơ quan, tổ chức



quản lý nhân sự nơi đã từng làm việc (01 bản chính).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:**

*Thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định:*

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Hai (02) ngày làm việc.

- Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận  
*Cấp phép: Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.*

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: không.

**f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 05 (kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ) hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.

**g) Phí thẩm định:** Không quy định.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Mẫu số 05: Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ).

- Mẫu số 02: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ).

- Mẫu số 06: Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo (kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ).

**i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

(1) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức

- Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.



- Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người, tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

- Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

(2) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

(3) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

- Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam

+ Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

+ Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

+ Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam

+ Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

+ Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

+ Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

+ Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**



- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015;
- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;
- Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;
- *Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.*

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

*(Sửa đổi theo quy định tại Mẫu số 05 của Nghị định số 48/2020/NĐ-CP  
ngày 15/4/2020, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2020)*

<p style="text-align: center;"><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b><u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></b></p> <p style="text-align: center;">GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN</p> <p style="text-align: center;">Số..... NĂM.....</p>	<p>Không cho mượn, cho thuê, chuyển nhượng; Chỉ hoạt động theo nội dung giấy phép được cấp.</p>
---	---

(trang 1)

(trang 2)

<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG GIẤY PHÉP</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép:...</li> <li>2. Phạm vi hoạt động dự báo, cảnh báo'</li> <li>3. Loại hoạt động dự báo, cảnh báo được cấp phép:...</li> <li>4. Đối tượng cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo:...</li> <li>5. Thời hạn của giấy phép:...</li> </ol> <p style="text-align: center;">Hà Nội, ngày tháng năm</p> <p style="text-align: center;"><b>BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM.UBND CHỦ TỊCH</b></p>	<p>Gia hạn/bổ sung lần thứ nhất: .....</p> <p style="text-align: center;">Hà Nội, ngày tháng năm</p> <p style="text-align: center;"><b>BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM.UBND CHỦ TỊCH</b></p> <p>Gia hạn/bổ sung lần thứ hai: .....</p> <p style="text-align: center;">Hà Nội, ngày tháng năm</p> <p style="text-align: center;"><b>BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM.UBND CHỦ TỊCH</b></p>
---	--

(trang 3)

(trang 4)

Giấy phép được in trên giấy có hoa văn, ở giữa là hình Quốc huy, cỡ giấy A4 gấp.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ..... Tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO**  
**KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**  
**(Đề nghị: cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn)**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh....

1. Tên tổ chức/cá nhân:
2. Người đại diện trước pháp luật (không áp dụng đối với cá nhân đề nghị cấp giấy phép):
3. Quyết định thành lập/giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh:
4. Địa chỉ chính tại:
5. Số điện thoại: Fax: E-mail:

Căn cứ Nghị định 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn với các nội dung sau đây:

.....  
 .....  
 .....  
 .....

(Ghi rõ loại hoạt động dự báo, cảnh báo mà tổ chức/cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động)

6. Các giấy tờ kê khai kèm theo.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai.

**Người đứng đầu tổ chức/cá nhân xin phép**  
 (Ký tên/đóng dấu)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày.... Tháng .....năm.....

**BẢN KHAI**

**Cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo**  
*(Kèm theo đơn đề nghị cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn của tổ chức/cá nhân)*

**1. Cơ sở vật chất, kỹ thuật** (Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn):

TT	Tên, mã hiệu của thiết bị, công nghệ	Cấu hình	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú

**2. Thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo**

**3. Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn**

TT	Tên quy trình	Số, ký hiệu văn bản	Ngày, tháng văn bản	Người ký văn bản	Ghi chú

*Kèm theo bản sao văn bản quy trình*

**4. Quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo**

TT	Tên quy trình	Số, ký hiệu văn bản	Ngày, tháng văn bản	Người ký văn bản	Ghi chú

*Kèm theo bản sao văn bản quy trình.*

Cam kết xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai này của tổ chức/cá nhân./.

**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/CÁ NHÂN XIN PHÉP**  
*(Chức vụ, ký, họ tên, đóng dấu của tổ chức)*



## **2. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.000970.000.00.00.H61)**

### **a) Trình tự thực hiện:**

#### **\* Bước 1: Nộp hồ sơ**

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (<https://dichvucong.vinhlong.gov.vn>) hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: Số 12C, Đường Hoàng Thái Hiếu, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long).

*Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép yêu cầu gửi cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ trước thời điểm giấy phép hết hiệu lực ít nhất là 30 ngày.*

#### **\* Bước 2: Kiểm tra hồ sơ**

*Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân xin phép để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.*

#### **\* Bước 3: Thẩm định hồ sơ và cấp phép**

*Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc.*

*Trường hợp không đủ điều kiện sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép thì cơ quan thẩm định hồ sơ trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết lý do.*

#### **\* Bước 4: Trả kết quả**

Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo địa chỉ nộp hồ sơ ban đầu hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, cụ thể:

- Khi đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, người nhận phải xuất trình Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (đối với trường hợp nộp trực tiếp) hoặc Căn cước công dân hoặc hộ chiếu (đối với trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính công ích).

+ Công chức, viên chức trả kết quả kiểm tra lại kết quả giải quyết thủ tục hành chính và trao cho người nhận.

+ Người nhận kết quả phải kiểm tra lại kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nếu phát hiện có sai sót hoặc không đúng thì yêu cầu chỉnh lại cho đúng.

Đối với hồ sơ giải quyết trước thời hạn trả kết quả: Công chức, viên chức liên hệ để cá nhân, tổ chức nhận kết quả.

- Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ



đến 17 giờ từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (Trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến (Dịch vụ công trực tuyến một phần).

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ (01 bản chính);

(2) Báo cáo kết quả hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn kể từ khi được cấp giấy phép hoặc được sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ (01 bản chính);

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:**

*Thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định:*

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Hai (02) ngày làm việc.

- Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận  
*Cấp phép: Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.*

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: không.

**f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 05 (kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ) hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.

**g) Phí thẩm định:** Không quy định.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Mẫu số 05: Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ).

- Mẫu số 02: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ).



- Mẫu số 03: Báo cáo kết quả hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ).

**i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

(1) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức

- Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

(2) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

(3) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam

- Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam

+ Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

+ Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

+ Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

+ Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

+ Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

- Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam

+ Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

+ Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

+ Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

+ Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015;

- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

- Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

- *Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.*

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.



**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

*(Sửa đổi theo quy định tại Mẫu số 05 của Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2020)*

<p style="text-align: center;"><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b><u>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc</u></b></p> <p style="text-align: center; margin-top: 40px;"><b>GIẤY PHÉP</b> <b>HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO,</b> <b>CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN</b></p> <p style="text-align: center;">Số..... NĂM.....</p>	<p>Không cho mượn, cho thuê, chuyển nhượng; Chỉ hoạt động theo nội dung giấy phép được cấp.</p>
--	---

(trang 1)

(trang 2)

<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG GIẤY PHÉP</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép:...</li> <li>2. Phạm vi hoạt động dự báo, cảnh báo:...</li> <li>3. Loại hoạt động dự báo, cảnh báo được cấp phép:...</li> <li>4. Đối tượng cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo:...</li> <li>5. Thời hạn của giấy phép:...</li> </ol> <p style="text-align: center; margin-top: 20px;">Hà Nội, ngày tháng năm <b>BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM.UBND CHỦ TỊCH</b></p>	<p>Gia hạn/bổ sung lần thứ nhất: .....</p> <p style="text-align: center;">Hà Nội, ngày tháng năm <b>BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM.UBND CHỦ TỊCH</b></p> <p>Gia hạn/bổ sung lần thứ hai: .....</p> <p style="text-align: center;">Hà Nội, ngày tháng năm <b>BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM.UBND CHỦ TỊCH</b></p>
---	--

(trang 3)

(trang 4)

Giấy phép được in trên giấy có hoa văn, ở giữa là hình Quốc huy, cỡ giấy A4 gấp.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO  
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
(Đề nghị: cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn)**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh....

- 1. Tên tổ chức/cá nhân:
- 2. Người đại diện trước pháp luật (không áp dụng đối với cá nhân đề nghị cấp giấy phép):
- 3. Quyết định thành lập/giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh:
- 4. Địa chỉ chính tại:
- 5. Số điện thoại: Fax: E-mail:

Căn cứ Nghị định 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn với các nội dung sau đây:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

(Ghi rõ loại hoạt động dự báo, cảnh báo mà tổ chức/cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động)

- 6. Các giấy tờ kê khai kèm theo.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai.

**Người đứng đầu tổ chức/cá nhân xin phép**  
(Ký tên/đóng dấu)



Tên tổ chức, cá nhân được  
cấp giấy phép hoạt động  
dự báo, cảnh báo khí tượng  
thủy văn  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Số: /BC

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

### BÁO CÁO

#### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Năm ...../ từ năm .... đến năm....

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn số:
3. Các hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đã thực hiện:

TT	Tên các hoạt động	Chủ đầu tư	Giá trị đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung báo cáo này./.

Người đứng đầu tổ chức/cá nhân xin phép  
(Ký tên/đóng dấu)

### **3. Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.000943.000.00.00.H61)**

#### **Trình tự thực hiện:**

##### **\* Bước 1: Nộp hồ sơ**

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long (<https://dichvucong.vinhlong.gov.vn>) hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: Số 12C, Đường Hoàng Thái Hiếu, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long).

##### **\* Bước 2: Kiểm tra hồ sơ**

*Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân xin phép để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.*

##### **\* Bước 3: Thẩm định hồ sơ và cấp phép**

*Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, thẩm định, thẩm tra, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc.*

*Trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép thì trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết lý do.*

##### **\* Bước 4: Trả kết quả**

Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo địa chỉ nộp hồ sơ ban đầu hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, cụ thể:

- Khi đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, người nhận phải xuất trình Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (đối với trường hợp nộp trực tiếp) hoặc Căn cước công dân hoặc hộ chiếu (đối với trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính công ích).

+ Công chức, viên chức trả kết quả kiểm tra lại kết quả giải quyết thủ tục hành chính và trao cho người nhận.

+ Người nhận kết quả phải kiểm tra lại kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nếu phát hiện có sai sót hoặc không đúng thì yêu cầu chỉnh lại cho đúng.

Đối với hồ sơ giải quyết trước thời hạn trả kết quả: Công chức, viên chức liên hệ để cá nhân, tổ chức nhận kết quả.

- Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (Trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến (Dịch vụ công trực tuyến một phần).



**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ (01 bản chính).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:**

*Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: Năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.*

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Không.

**f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 05 (kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ) hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.

**g) Phí thẩm định:** Không.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Mẫu số 05: Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ).

- Mẫu số 02: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ).

**i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

(1) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức

- Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động



dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

(2) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

(3) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam

- Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam

+ Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

+ Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

+ Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

+ Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

+ Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

- Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam

+ Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

+ Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

+ Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

+ Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015;

- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ



quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

- Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

- *Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.*

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

(Sửa đổi theo quy định tại Mẫu số 05 của Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2020)

<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b><u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></b></p> <p style="text-align: center;">GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN</p> <p style="text-align: center;">Số..... NĂM.....</p>	<p>Không cho mượn, cho thuê, chuyển nhượng; Chỉ hoạt động theo nội dung giấy phép được cấp.</p>
---	---

(trang 1)

(trang 2)

<p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG GIẤY PHÉP</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép:...</li> <li>2. Phạm vi hoạt động dự báo, cảnh báo:...</li> <li>3. Loại hoạt động dự báo, cảnh báo được cấp phép:...</li> <li>4. Đối tượng cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo:...</li> <li>5. Thời hạn của giấy phép:...</li> </ol> <p style="text-align: center;">Hà Nội, ngày tháng năm <b>BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM.UBND CHỦ TỊCH</b></p>	<p>Gia hạn/bổ sung lần thứ nhất: .....</p> <p style="text-align: center;">Hà Nội, ngày tháng năm <b>BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM.UBND CHỦ TỊCH</b></p> <p>Gia hạn/bổ sung lần thứ hai: .....</p> <p style="text-align: center;">Hà Nội, ngày tháng năm <b>BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM.UBND CHỦ TỊCH</b></p>
---	--

(trang 3)

(trang 4)

Giấy phép được in trên giấy có hoa văn, ở giữa là hình Quốc huy, cỡ giấy A4 gấp.





**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC**  
**THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN**  
**VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH VĨNH LONG**

*(Kèm theo Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 04/7/2023  
của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)*

**A. LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

**1. Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.000987.000.00.00.H61)**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (ngày làm việc)</b>
Bước 1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Sở Tài nguyên và Môi trường	06
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		01
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra lại hồ sơ, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh		01
Bước 5	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ		07
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh	0,5
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>17 ngày</b>



**2. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.000970.000.00.00.H61)**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (ngày làm việc)</b>
Bước 1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Sở Tài nguyên và Môi trường	06
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		01
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra lại hồ sơ, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh		01
Bước 5	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ		07
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh	0,5
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>17 ngày</b>

**3. Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.000943.000.00.00.H61)**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (giờ làm việc)</b>
Bước 1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	02
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Sở Tài nguyên và Môi trường	10
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		04
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra lại hồ sơ, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh		04
Bước 5	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ		10
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh	04
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		04
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	02
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>40 giờ (05 ngày)</b>



## B. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

### 1. Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.011516.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Sở Tài nguyên và Môi trường	03
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		01
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra lại hồ sơ, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh		01
Bước 5	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ		2,5
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh	01
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>10 ngày</b>

**2. Đăng ký khai thác nước dưới đất (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.011517.000.00.00.H61)**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (giờ làm việc)</b>
Bước 1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Sở Tài nguyên và Môi trường	06
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		01
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra lại hồ sơ, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh		01
Bước 5	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ		4,5
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh	01
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>15 ngày</b>



**3. Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh)  
(Mã TTHC: 1.004283.000.00.00.H61)**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (ngày làm việc)</b>
Bước 1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Sở Tài nguyên và Môi trường	06
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		01
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra lại hồ sơ, ký duyệt và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh		01
Bước 5	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ		4,5
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh	01
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>15 ngày</b>